TÒA ÁN ND HUYỆN THÁI THỤY **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH THÁI BÌNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 10/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm, bà Vũ Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Toà án ND huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 tháng 01 năm 2020 và 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, đối với:

**** Bị cáo***: Lê Văn P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/8/19xx; Nơi sinh: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn V, xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng:

Bố đẻ: Lê Văn P1 sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1955,

Vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977

Hiện đều trú tại xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình hoạt động: Từ tháng 2 năm 1994 năm đến tháng 02 năm 1996 thực hiện nghĩa vụ quân sự tại tiểu đoàn 452 trung đoàn 957 vùng 4 Hải Quân.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại (Bà T đã chết):

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1946 (Chồng bà T)
- Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1977 (Con bà T)
- Anh Nguyễn Chí T2, sinh năm 1979 (Con bà T)

- Chị Nguyễn Thị K1, sinh năm 1981 (Con bà T)

Đều tại địa chỉ: Thôn An Lệnh, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông Khuynh, chị Ánh, chị Khánh:

Anh Nguyễn Chí T1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn An Lệnh, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

* Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn V, xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Tại phiên Tòa ngày 07/01/2020, anh T1, chị Y có mặt. Phiên Tòa ngày 10/01/2020 anh T1, chị Y vắng mặt. Anh T1 có đơn xin tuyên án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16/6/2019, Lê Văn P có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B6 – 273.ab, nhãn hiệu Honda Air Blade, chở sau chị Nguyễn Thị Y, là vợ P, đi từ thành phố Thái Bình về nhà tại xã T1, huyện Thái Thụy. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, P điều khiển xe đến đoạn đường ĐT456 thuộc địa phận thôn An Lệnh, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy thì nhìn thấy phía trước cách khoảng 20m, bên phải theo chiều đi của mình có người đang đi bộ qua đường là bà Nguyễn Thị Thỉn, do không làm chủ tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên khi điều khiển xe mô tô đi đến sát người đi bộ P đã không kịp xử lý và tay lái bên phải cùng gương chiếu hậu bên phải của xe mô tô do P điều khiển va chạm vào người bà T làm bà T ngã đập đầu xuống đường, xe mô tô bị đổ nghiêng trái. Sau khi tai nạn xảy ra, bà T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thái Thụy, sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và đến 08 giờ ngày 17/6/2019 bà T bị chết, còn P bị gãy chân bên trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Thái Thụy, chị Y bị thương nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường ĐT456 thuộc địa phận thôn An Lệnh, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Đường rải nhựa bằng phẳng, đường thẳng hai chiều chạy theo hướng Bắc Nam, mặt đường xe chạy rộng 10,5m, tiếp giáp với mép đường là vỉa hè cao hơn mặt đường 0,2m, vỉa hè phía Đông hiện trường rộng 2,5m, vỉa hè phía Tây rộng 2,0m. Tiếp giáp vỉa hè là khu dân cư hai bên đường sinh sống. Đoạn đường khu vực xảy ra tai nạn có biển cảnh báo nguy hiểm được cắm trên vỉa hè, đây là đoạn đường có tầm nhìn thoáng, không có vạch sơn đường, không có cọc tiêu.

Lấy cột điện ký hiệu 5.4 dựng trên vỉa hè phía Tây hiện trường vụ tai nạn giao thông làm điểm mốc. Lấy mép đường phía Tây hiện trường vụ tai nạn làm chuẩn. Đánh số thứ tự vị trí nạn nhân, P tiện, tang vật, dấu vết như sau: Vết cày mới đứt quãng kích thước (9,8 x 0,03)m đánh số 1; Chiếc dép bên phải màu vàng kích thước (0,15 x 0,09)m đánh số 2; Mảnh nhựa vỡ màu xanh kích thước (0,14 x 0,04)m đánh số 3; Mảnh nhựa vỡ màu xanh kích thước (0,38 x 0,31)m đánh số 4; Gương chiếu hậu kích thước (0,15 x 0,12)m đánh số 5; Đám máu đã khô kích thước (0,76 x 0,07)m đánh số 6; Xe mô tô BKS 17B6 - 273.ab đánh số 7; Cần gương chiếu hậu kích thước (0,20 x 0,02)m đánh số 8.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 110/PY-PC09 ngày 24/6/2019, kết luận bà Nguyễn Thị Thỉn đa chấn thương vùng đầu, tay chân và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ, quản lý: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6- 273.ab kèm theo đăng ký xe mô tô 021059 mang tên Lê Văn P đã ra quyết định trả lại cho bị cáo; 01 Giấy phép lái xe mô tô số 370058465832 mang tên Lê Văn P kèm theo hồ sơ vụ án. Bị cáo đã nhận lại tài sản, đăng ký xe và không có ý kiến đề nghị, yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/8/2019, gia đình của bị hại đã lập biên bản thỏa thuận với Lê Văn P về việc bồi thường thiệt hại với số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), hai bên đã giao nhận tiền, ngoài ra không yêu cầu phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 28/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe số 3700584658xy mang tên Lê Văn P.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Anh T1 không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin lỗi gia đình người bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, bản thân bị cáo gãy chân, đến nay vẫn phải dùng nạng để cho bị cáo được hưởng án treo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 16/6/2019, tại đường ĐT456 địa phận thôn An Lệnh, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, đoạn đường có tầm nhìn thoáng, không có vạch sơn đường, không có cọc tiêu bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi qua khu vực đông dân cư không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, quan sát thấy người qua đường nhưng không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), không nhường đường cho người đi bộ đang qua đường nên đã va quệt vào người bà Nguyễn Thị Thỉn. Hậu quả P bị gãy chân trái, bà T bị chết do chấn thương sọ não. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi Nguyễn Thị Thỉn; Kết luận giám định pháp y tử thi số 110/PY-PC09 ngày 24/6/2019; Biên bản khám nghiệm P tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản ảnh hiện trường và P tiện; Biên bản tạm giữ P tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Kết luận giám định P tiện; Giấy ủy quyền và Biên bản ghi lời khai của Nguyễn Chí T1 đại diện hợp pháp của bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng chị Nguyễn Thị Y; Giấy biên nhận tiền; Biên bản thỏa thuận giải quyết vụ tai nạn giao thông; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ 2008; khoản 1, 5, 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính

mạng của người khác và trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa P nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo yêu cầu và tại phiên Tòa đại diện gia đình bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo bị gãy chân, đến nay việc đi lại vẫn gặp khó khăn, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, vừa tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa P nơi cư trú.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các thiệt hại khác nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe số 3700584658xy mang tên Lê Văn P lưu trong hồ sơ vụ án. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6 – 273.ab, nhãn hiệu Honda Air Blade cùng giấy đăng ký xe, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng

án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe số 3700584658xy mang tên Lê Văn P lưu trong hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/01/2020. Anh T1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Bộ phận HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Vương